TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 19/01/2022.
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Lê Thị Ánh Sáng.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 543/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố Lam S, phường Phước H, Thị xã Phú M, tỉnh Bà R-Vũng T.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Xuân T, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 1C, xã Phước T, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

(Chị B có đơn xin vắng mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2021, bản tự khai ngày 19/11/2021 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh B trình bày: Chị và anh T chung sống với nhau từ năm 2016, đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tân T, tỉnh Bà R- Vũng T ngày 24/11/2017. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 10 năm 2017, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân,

do bất đồng quan điểm sống, anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và thường xuyên vắng nhà, không lo cho gia đình, chị có khuyên ngăn nhưng anh T không nghe, thường hay kiếm chuyện gây gỗ, cải vã từ đó cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2017 cho đến nay. Thời gian ly thân, vợ chồng không có bàn bạc đoàn tụ, cũng không quan tâm gì đến nhau. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn anh T.

Về con chung: Có 01 cháu, Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017. Hiện chị đang nuôi dưỡng nếu ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Bị đơn anh Ngô Xuân T không đến Tòa làm việc nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị B, cho chị B được ly hôn anh T.

Về con chung: Có 01 cháu, Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017. Hiện chị B đang nuôi dưỡng. Thời gian qua, chị B nuôi con tốt, để ổn định cuộc sống cho cháu T. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chị B nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho chị Nguyễn Thị Thanh B, anh Ngô Xuân T nhưng anh T không có ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Ngô Xuân T đăng ký hộ khẩu thường trú tại: xã Phước T, huyện Long T, tỉnh Đồng N. chị B có đơn tranh chấp ly hôn với anh T. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh B và anh Ngô Xuân T kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tân T, tỉnh Bà R- Vũng T cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 24/11/2017 là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Quá trình chung sống, chị B và anh T có những bất đồng về quan điểm sống, anh T không lo lắng cho gia đình, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, thường xuyên vắng nhà dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng chị B đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2017 cho đến nay, không bàn bạc đoàn tụ cũng không quan tâm gì đến nhau. Chị B xác định, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, chị yêu cầu ly hôn anh T.

Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện để chị B và anh T đoàn tụ chung sống với nhau là không có, tình trạng của vợ chồng chị B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, xét yêu cầu giải quyết tranh chấp ly hôn của chị B là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 01 cháu Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017.

Xét thấy, hiện tại chị B có nghề nghiệp, mức thu nhập và có chổ ở ổn định. Thời gian qua chị B chăm sóc, nuôi dưỡng con tốt, để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu T. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị B, giao cháu Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng, chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[7] Án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1- Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh B đối với anh Ngô Xuân T về việc "Tranh chấp ly hôn".

Cho chị Nguyễn Thị Thanh B được ly hôn anh Ngô Xuân T.

Về con chung: Giao cháu Ngô Thị Thùy T, sinh ngày: 24/10/2017 cho chị Nguyễn Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0004810 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3- Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Phước H (1) Giấy CNKH số 85 ngày 24/11/2017;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà R- Vũng T (1);
- Lưu (3).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
Lê Thị Ánh Sáng	**Nguyễn Thị Ngọc Đẹp**	**Nguyễn Tấn Cảnh**